| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 118/2022/QĐST-HNGĐ | *Đầm Dơi, ngày 11 tháng 7 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 115/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Hồng L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp T Th, xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

2. Anh Trần Minh L, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp P H A, xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Hồng L và anh Trần Minh L chung sống với nhau năm 2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau. Thời gian gần đây phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau và đã sống ly thân từ ngày 17/8/2017. Hiện tại anh chị nhận thấy tình trạng hôn nhân trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Minh T, sinh ngày 24/9/2016. Khi ly hôn, chị L và anh L thỏa thuận giao Minh T cho anh L nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng không đặt ra.

Xét thấy, việc thỏa thuận nuôi con của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung và các vấn đề khác: Chị L và anh L xác định không có.

[4] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Lạc và anh Luân mỗi người phải chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Hồng L và anh Trần Minh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao Trần Minh T, sinh ngày 24/9/2016 cho anh Trần Minh L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Nguyễn Hồng L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Hồng L và anh Trần Minh L mỗi người phải chịu là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị L đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0012676 ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D và số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh L đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0012677 ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D chị L và anh L đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ Di;
- UBND xã Th T, huyện Đ D;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Hồ Ngọc Yến**